BÁO BÀI - LỚP 6A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 6A

(Tuần/week: 02 Từ ngày/From 25/08/2025 đến ngày/To 29/08/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Trần Thị Ngọc Hân

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* (25/08/25)	1	SHCN		
	2	English (Expat)	Unit 1: Grammar: SB p.13 & WB p.13	
	3	English (Expat)	Unit 1: Grammar: SB p.13 & WB p.13	
	4	Toán	Tập hợp. Phần tử của tập hợp.	Chuẩn bị đồ dùng học tập (bút, vở).
	5	Toán	Tập hợp. Phần tử của tập hợp.	Chuẩn bị đồ dùng học tập (bút, vở).
	6	GDĐP (STEAM PBL)	Tự học	
	7	GDĐP (STEAM PBL)	Tự học	
	8	Math	Unit 1: Ratios - Lesson 1: Intro to ratios	Mang theo Ipad có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp.
	9	LS&ĐL	Bài 1 : Lịch sử là gì ?	Sách, vở, bút
Thứ Ba *Tuesday* (26/08/25)	1	English	Unit 1: Grammar SB p.16 “Have got” & WB p.16	Mang TBĐT
	2	English	Unit 1: Grammar SB p.16 “Have got” & WB p.16	
	3	Mỹ thuật	Vẽ quả có dạng hình tròn	Học tại phòng Mĩ Thuật Đem giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, gom, đồ chuốt
	4	Mỹ thuật	Vẽ quả có dạng hình tròn	Học tại phòng Mĩ Thuật Đem giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, gom, đồ chuốt
	5	GTS	Giá trị Hòa Bình Hình dung về một thế giới Hòa bình	- Chuẩn bị giấy, bút chì, màu,kéo
	6	Âm nhạc	Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc và kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin.	Bình nước
	7	Âm nhạc	Học bài hát: Mùa khai trường.	Bình nước
	8	Đại sứ		

	9	**Đại sứ**		
Thứ Tư *Wednesday* **(27/08/25)**	**1**	**English (Expat)**	Unit 1: Vocabulary & Listening: SB p.13 + p.16 & WB p.13 & 16	
	2	**English (Expat)**	Unit 1: Vocabulary & Listening: SB p.13 + p.16 & WB p.13 & 16	
	3	**Công nghệ**	Thiết kế Menu	Mang theo thiết bị điện tử cá nhân
	4	**Công nghệ**	Thiết kế Menu	Mang theo thiết bị điện tử cá nhân
	5	**Ngữ Văn**	Bài mở đầu: Hoà nhập vào môi trường mới Đọc: Khám phá một chặng hành trình…	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK
	6	**Tin học - CN-KT**	Khám phá Scratch	Học tại ICT
	7	**Tin học - CN-KT**	Khám phá Scratch	Học tại ICT
	8	**KHTN**	Giới thiệu về Khoa học tự nhiên	SGK, vở, bút
	9	**KHTN**	Các lĩnh vực chủ yếu Khoa học tự nhiên	SGK, vở, bút
Thứ Năm *Thursday* **(28/08/25)**	**1**	**English**	Unit 1: Grammar SB p.17 "Possessive adjectives" & WB p. 17	
	2	**English**	Unit 1: Grammar SB p.17 "Possessive adjectives" & WB p. 17	
	3	**GDCD/KNS**	Làm quen - Hỗ trợ chuyển cấp, chuyển khối	- Chuẩn bị giấy, bút chì, màu,kéo
	4	**GDTC**	- Tập bài khởi động cơ bản - Học đội hình đội ngũ - Chơi trò chơi vận động.	Mang giày và mang bình nước cá nhân.
	5	**GDTC**	- Tập bài khởi động cơ bản - Học đội hình đội ngũ - Chơi trò chơi vận động.	Mang giày và mang bình nước cá nhân.
	6	**LS&ĐL**	Bài 2. Thời gian trong lịch sử	Sách, vở, bút
	7	**LS&ĐL**	Bài 3: Nguồn gốc loài người	Sách, vở, bút
	8	**Ngữ Văn**	Viết: Lập kế hoạch câu lạc bộ đọc sách	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK
	9	**Ngữ Văn**	Bài 1: Lắng nghe lịch sử nước mình Tri thức đọc hiểu	Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK
Thứ Sáu *Friday*	**1**	**English (Expat)**	Reading & Language art G5: Unit 1_Lesson 2	

(29/08/25)	2	English (Expat)	Reading & Language art G5: Unit 1_Lesson 2	
	3	Math	Unit 1: Ratios - Lesson 2: Visualize equivalent ratios	Mang theo Ipad có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp.
	4	Toán	Hình vuông – Tam giác đều – Lục giác đều.	Chuẩn bị đồ dùng học tập (bút, vở), mang thiết bị điện tử cá nhân.
	5	Toán	Hình vuông – Tam giác đều – Lục giác đều.	Chuẩn bị đồ dùng học tập (bút, vở), mang thiết bị điện tử cá nhân.
	6	KHTN	Quy định an toàn trong phòng thí nghiệm	SGK, vở, bút
	7	KHTN	Quy định an toàn trong phòng thí nghiệm	SGK, vở, bút
	8	HĐTN.HN		
	9	HĐTN.HN		